|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA – XÃ HỘI – CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**Phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản**

**trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, nội dung và trình tự phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin vi phạm hành chính, xác minh xử lý trong lĩnh vực quản lý thủy sản; (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kiểm ngư, Hải quan, Quản lý thị trường và công chức, viên chức đang thi hành công vụ, nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản).

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện *(sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện)*; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn *(sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)* trên địa bàn thành phố.

3. Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

4. Các cơ quan đơn vị thuê bao dịch vụ, cung cấp thiết bị giám sát hành trình.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Tuân thủ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp, đơn vị và tổ chức, cá nhân trong việc kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản.

3. Việc phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp, từng cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định; Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan đầu mối phối hợp và các cơ quan có liên quan.

4. Chủ động, thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin kịp thời, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các bên liên quan hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bảo đảm không làm ảnh hưởng đến công tác nghiệp vụ của mỗi bên.

5. Tất cả hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản được xử lý đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

**Chương II**

**NỘI DUNG, TRÌNH TỰ VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

**Điều 4. Kiểm tra, tiếp nhận, xác minh thông tin, chuyển thông tin, lập hồ sơ, áp dụng biện pháp xử lý, ngăn chặn về khai thác thủy sản**

**1. Công tác kiểm tra, tiếp nhận, xác minh thông tin, chuyển thông tin, lập hồ sơ, áp dụng biện pháp ngăn chặn, xử lý**

a) Kiểm tra, tiếp nhận, xác minh thông tin, chuyển thông tin hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực khai thác thuỷ sản

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền căn cứ chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về khai thác thuỷ sản, thực hiện ngăn chặn bằng những biện pháp phù hợp với quy định của pháp luật; lập biên bản làm việc ban đầu để ghi nhận sự việc, xử lý hoặc chuyển hồ sơ, kiến nghị đến người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định.

- Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra trực tiếp hoặc thông qua Hệ thống giám sát hành trình tàu cá quốc gia (VMS), kịp thời phát hiện các trường hợp tàu cá vi phạm khai thác thủy sản; tiếp nhận thông tin từ Cục Thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất 24m trở lên vi phạm và tiếp nhận thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác; thông báo, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng, Công an xã, tổ chức quản lý cảng cá để xác minh, lập biên bản làm việc ban đầu vi vi phạm theo quy định.

- Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm kiểm soát Biên phòng phối hợp với Chi cục Thủy sản rà soát, xác minh hành vi vi phạm để lập biên bản làm việc ban đầu.

- Trạm kiểm soát Biên phòng thường xuyên kiểm soát tất cả tàu cá tại các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, kịp thời phát hiện hành vi vi phạm; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, lực lượng chức năng để áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định.

b) Lập hồ sơ, áp dụng biện pháp ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật khác về khai thác thủy sản (hồ sơ tàu cá, nhật ký khai thác sản lượng khai thác…)

- Chi cục Thủy sản, Đồn, Trạm Biên phòng thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các lực lượng chức năng thi hành công vụ có liên quan tiếp nhận biên bản làm việc ban đầu về các hành vi vi phạm hoạt động khai thác của tàu cá, xác minh thông tin, kịp thời áp dụng biện pháp ngăn chặn, xử lý hoặc chuyển hồ sơ, kiến nghị đến người có thẩm quyền xử lý.

 - Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Chi cục Thủy sản, Đồn, Trạm Biên phòng thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; lực lượng chức năng thi hành công vụ có liên quan xác minh hành vi vi phạm để lập hồ sơ xử lý theo quy định.

2. Lập hồ sơ, xử lý vi phạm, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về khai thác thuỷ sản.

a) Kiểm ngư viên, công chức lực lượng kiểm ngư, Chi cục Thuỷ sản; Trạm kiểm soát Biên phòng, lực lượng chức năng cấp xã

- Trường hợp hành vi vi phạm chỉ vi phạm về khai thác thủy sản (Giám sát hành trình): chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm kiểm soát Biên phòng xác minh, lập hồ sơ vi phạm hành chính và chuyển ngay đến cơ quan, người có thẩm quyền để xử phạt; Gửi văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm kiểm soát Biên phòng để áp dụng các biện pháp ngăn chặn; Báo cáo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục Thủy sản.

- Trường hợp hành vi vi phạm có liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác (Biên giới biển và hải đảo, An toàn vệ sinh thực phẩm, Môi giới đưa ngư dân ra nước ngoài khai thác, Tài nguyên và Môi trường…): Kiểm ngư viên, công chức lực lượng kiểm ngư, Trạm kiểm soát Biên phòng, lực lượng chức năng có cấp xã có trách nhiệm xác minh, lập biên bản làm việc ghi nhận sự việc, biên bản vi phạm hành chính, xử lý hoặc hoặc chuyển hồ sơ, kiến nghị đến người có thẩm quyền xử lý đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

- Khi nhận được hồ sơ vi phạm do Kiểm ngư viên, công chức lực lượng kiểm ngư, chi cục thuỷ sản, lực lượng chức năng chuyển đến phải khẩn trương kiểm tra, áp dụng biện pháp ngăn chặn; Xử phạt vi phạm hành chính hoặc thiết lập hồ sơ, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử phạt theo thẩm quyền.

- Trường hợp có nhiều hành vi vi phạm liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước khác: xác minh, lập hồ sơ vi phạm hành chính; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý.

**Điều 5. Kiểm tra, phát hiện, lập hồ sơ, áp dung biện pháp ngăn chặn về hành vi vi phạm pháp luật về nuôi trồng thủy sản**

**1. Công tác kiểm tra, tiếp nhận, xác minh thông tin, chuyển thông tin, lập hồ sơ, áp dụng biện pháp xử lý, ngăn chặn**

a) Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan tổ chức, các cơ quan, tổ chức cá nhân được giao nhiệm vụ có thẩm quyền thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về nuôi trồng thủy sản, thực hiện ngăn chặn bằng những biện pháp phù hợp với quy định của pháp luật; lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc, xử lý hoặc chuyển hồ sơ, kiến nghị đến người có thẩm quyền xử lý.

b) Ủy ban nhân dân xã, Trạm kiểm soát Biên phòng: Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về nuôi trồng thủy sản theo thẩm quyền, phối hợp với Phòng chức năng của Ủy ban nhân dân cấp huyện để áp dụng biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm phù hợp với quy định của pháp luật; chuyển thông tin đến Chi cục Thủy sản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện trường hợp vượt thẩm quyền.

c) Chi cục Thủy sản: Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền xác minh hành vi vi phạm để lập hồ sơ xử lý hoặc chuyển hồ sơ, kiến nghị đến người có thẩm quyền xử lý.

2. Lập hồ sơ, xử lý vi phạm, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực nuôi trồng thuỷ sản

a) Công chức Chi cục thuỷ sản, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng kinh tế có chức năng tham mưu về công tác quản lý nuôi trồng thủy sản

- Trường hợp hành vi vi phạm chỉ vi phạm về nuôi trồng thủy sản: chủ trì, phối hợp với phòng, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân huyện, Trạm kiểm soát Biên phòng xác minh, lập hồ sơ vi phạm hành chính và chuyển ngay đến cơ quan, người có thẩm quyền để xử phạt; gửi văn bản đến Trạm kiểm soát Biên phòng để áp dụng các biện pháp ngăn chặn; báo cáo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân huyện.

- Trường hợp hành vi vi phạm có liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác (Biên giới biển và hải đảo, An toàn vệ sinh thực phẩm, Đất đai, xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường): Báo cáo Ủy ban nhân dân xã để áp dụng biện pháp ngăn chặn; phối hợp với phòng chức năng Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ vi phạm hành chính; báo cáo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

- Khi nhận được hồ sơ vi phạm do công chức chi cục thuỷ sản, lực lượng chức năng chuyển đến phải khẩn trương kiểm tra, áp dụng biện pháp ngăn chặn; xử phạt hành chính hoặc thiết lập hồ sơ, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

- Trường hợp có nhiều hành vi liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước khác: xác minh, lập hồ sơ vi phạm hành chính; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý.

**Điều 6. Trình tự phối hợp xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản**

1. Các tổ chức, cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực thủy sản

a) Khi phát hiện vi phạm phải lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc (xác định, mô tả cụ thể sự việc có dấu hiệu vi phạm tương ứng với từng Điều, Khoản của Nghị định xử phạt vi phạm hành chính). Gửi kiến nghị bằng văn bản (kèm theo biên bản làm việc và các tài liệu liên quan) đến người có thẩm quyền thiết lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

b) Chủ động cung cấp toàn bộ thông tin về tàu cá vi phạm, tham gia cùng người có thẩm quyền kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã đôn đốc, giám sát việc chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; trường hợp đối tượng chậm trễ hoặc không chấp hành Quyết định xử phạt phải có văn bản kiến nghị đến người quyết định xử phạt để đôn đốc hoặc cưỡng chế.

2. Người có thẩm quyền xử phạt

a) Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải chuyển biên bản và các tài liệu liên quan của vụ việc đến người có thẩm quyền xử phạt đảm bảo theo quy định.

b) Đôn đốc, giám sát đối tượng bị xử phạt chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải chuyển biên bản và các tài liệu khác có liên quan của vụ việc đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử phạt đảm bảo theo quy định.

b) Đôn đốc, giám sát đối tượng bị xử phạt chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Khi phát hiện vi phạm hoặc tiếp nhận kiến nghị của tổ chức, cá nhận phải chủ trì kiểm tra, xác minh, hoàn thiện hồ sơ vi phạm hành chính đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải chuyển biên bản và các tài liệu khác có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử phạt đảm bảo theo quy định.

c) Đôn đốc, giám sát đối tượng bị xử phạt chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản, Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuần tra, kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về thủy sản; xử lý vi phạm trong quá trình tuần tra, kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền; đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải báo cáo và chuyển biên bản, các tài liệu có liên quan khác đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý đảm bảo theo quy định.

b) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, toàn bộ tài liệu liên quan đến tàu cá, hành vi vi phạm về thuỷ sản.

c) Đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo xử lý rứt điểm các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản

6. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố.

a) Chỉ đạo Đồn Biên phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuần tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về thủy sản; xử lý vi phạm trong quá trình tuần tra, kiểm tra theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải chuyển biên bản và các tài liệu có liên quan khác đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử phạt đảm bảo theo quy định.

b) Tiếp nhận và xử lý thông tin tàu cá không duy trì giám sát hành trình do Chi cục Thuỷ sản, cơ quan chức năng có thẩm quyền chuyển đến khi tuần tra kiểm soát trên biển hoặc tàu cá khi cập cảng, rời cảng tại các cảng cá, bến cá của thành phố.

c) Đôn đốc, giám sát đối tượng bị xử phạt chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

**Điều 7. Xử lý vi phạm hành chính theo lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực thủy sản**

1. Các Sở: Tài Nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Thanh tra Sở và các đơn vị trực thuộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm luật chuyên ngành.

2. Cảnh sát biển: Khi thi hành nhiệm vụ trên biển kịp thời kiểm tra, phát hiện xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm, hoặc chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền

3. Công an thành phố chỉ đạo các phòng, đơn vị nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thủy sản theo thẩm quyền, phối hợp, thông tin đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thủy sản các vấn đề có liên quan trong lĩnh vực thủy sản.

4. Hải quan, Quản lý thị trường các cơ quan có thẩm quyền khác xử lý theo quy định của pháp luật về chuyên ngành và Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ.

**Điều 8. Chỉ đạo, xử lý vụ việc theo thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Khi nhận được hồ sơ và báo cáo bằng văn bản của thủ trưởng sở, ban ngành hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc xử lý vi phạm hành chính về thủy sản theo thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố thì thực hiện theo quy định tại điều 12, Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố ban hành theo Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 của chủ tịch UBND thành phố.

2. Giao Công an thành phố điều tra, xác minh xử lý đối với các trường hợp có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật.

3. Giao Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố xem xét xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị có hành vi liên quan đến trách nhiệm quản lý, thực hiện công vụ theo phân cấp về quản lý cán bộ, công chức, viên chức của thành phố và khi có kết luận chính thức về hành vị vi phạm của cơ quan có thẩm quyền.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm thực hiện Quy chế này theo đúng quy định của pháp luật.
2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.